

Đức An, ngày 10 tháng 09 năm 2020

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

Trường Tiểu học Chu Văn An , huyện Đăk Song giai đoạn 2020 - 2025

PHẦN I

Thực trạng quy hoạch, phát triển của trường Tiểu học Chu Văn An

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường tiểu học Chu Văn An thuộc địa bàn tổ dân phố 2, thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, được thành lập theo Quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2005.

Năm học 2020-2021 trường có Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 38 Ban giám hiệu : 02.

Tổng phụ trách đội : 01.

Nhân viên : 03 .

Giáo viên giảng dạy: 30 .

Tổng số phòng học 25 .

Phòng học chung là 21; phòng bộ môn 4, Phòng đội 01; Phòng kho 01 , Phòng hành chính (mượn phòng học)

Phòng hiệu bộ 01; phòng Hiệu trưởng 01; Phòng phó hiệu trưởng 01; phòng thư viện- thiết bị 01; phòng y tế học đường 01;

Trường có Chi bộ Đảng với 26 đảng viên, có tinh thần trách nhiệm, rèn luyện mình có khả năng tập hợp quần chúng tốt.

Các đoàn thể trong nhà trường luôn hoạt động tốt có hiệu quả, hỗ trợ đắc lực cho hoạt động giáo dục nhà trường.

Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, trường Tiểu học Chu Văn An đang từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, luôn giữ vững tinh thần Lao động tiên tiến, tinh thần lao động xuất sắc xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, đáp ứng được tin cậy của các bậc phụ huynh và học sinh.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1.1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội khóa 14;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 16/2017/TT-BGDDT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDDT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn Đức An nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Căn cứ thực tiễn

Trường Tiểu học Chu Văn An đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó trong giai đoạn 2015-2020. Nhà trường đã có được niềm tin yêu của học sinh, cha mẹ học sinh, chính quyền, nhân dân địa phương và các cấp quản lý giáo dục. Ban lãnh đạo, đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh trường Tiểu học Chu Văn An luôn tự hào với những thành quả đã đạt được từ sự phấn đấu không mệt mỏi của mình. Năm 2017 trường đã vinh dự đón nhận danh hiệu trường chuẩn quốc gia mức độ I ; Bằng sự quyết tâm của tập thể nhà trường và sự tin tưởng tín nhiệm của phụ huynh học sinh trường đã cùng với ngành giáo dục thị trấn bước vào một giai đoạn mới của giáo dục, giai đoạn thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018. Để tiếp nối và phát huy được kết quả đã đạt được, nhà trường cần phải xây dựng được kế hoạch chiến lược phát triển trong giai đoạn tới. Việc xây dựng Kế hoạch phát

triển giai đoạn 2020 – 2025 nhằm mục đích xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển nhà trường, đây cũng là cơ sở quan trọng cho các quyết định của ban lãnh đạo và hoạt động của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Chính vì vậy, việc xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển giai đoạn 2020 – 2025 của trường Tiểu học Chu Văn An có ý nghĩa rất quan trọng và cấp thiết trong bối cảnh tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT2018 và duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, tiến tới chuẩn mức độ II.

III. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Trường Tiểu học Chu Văn An một ngôi trường đóng chân tại trung tâm huyện Đăk Song, ngoài nhiệm vụ chính trị là giáo dục trường còn làm tốt công tác tuyên truyền, phổ cập giáo dục, nâng cao dân trí. Trong những năm qua, sự nghiệp giáo dục luôn được Đảng quan tâm coi trọng, vị thế giáo dục trong bối cảnh hội nhập và phát triển được đầu tư xây dựng, củng cố. Tại Nghị quyết TW 8 Khóa XI của Đảng và Nghị quyết số 29-NQ/BCHTW mở ra hướng mới cho sự nghiệp giáo dục, tạo điều kiện để nhà trường nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo và toàn xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có những chỉ đạo, tạo bước chuyển biến đột phá tích cực rõ nét trong giáo dục cả về chương trình, dự án, phương pháp giáo dục, phương thức quản lý... được áp dụng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu của nhân dân. Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện, công tác xoá đói giảm nghèo được các cấp quan tâm đúng mức. Nhận thức về vai trò của giáo dục của cộng đồng dân cư ngày càng tiến bộ, mọi gia đình đều quan tâm tới việc học tập của con em và xem đây là nhiệm vụ hàng đầu để phát triển; Khoa học công nghệ ngày càng phát triển mạnh và được vận dụng khá rộng rãi trong cuộc sống hàng ngày, mang lại hiệu quả thiết thực, nhu cầu việc học đòi hỏi đáp ứng ngày càng cao, công tác xã hội hóa giáo dục ngày được đầu tư hướng ứng thiết thực hơn.

1.2. Thách thức

Giai đoạn 2020 – 2025 là những năm đầu tiên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Để thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đòi hỏi nhà trường phải chuẩn bị chu đáo mọi điều kiện như có đủ giáo viên, nhân viên, phòng học để thực hiện dạy 2 buổi/ ngày, có đầy đủ đồ dùng trang thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ để đáp ứng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học,... Nhất là với mục tiêu năm 2022 trường Tiểu học Chu Văn An công nhận lại trường duy trì Chuẩn Quốc gia , nhưng hiện nay, trường vẫn chưa đầy đủ đội ngũ giáo viên, nhân viên , điều kiện cơ sở vật chất qua nhiều năm sử dụng đã xuống cấp, cần tu bổ thường xuyên, trang thiết bị dạy học hiện đại, đồ dùng dạy học phục vụ cho thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 còn thiếu thốn.

Điều kiện kinh tế của người dân địa phương còn khó khăn, kinh phí ngân sách còn hạn hẹp ...

Tuy quy mô phát triển của nhà trường trong 5 năm tiếp theo khá ổn định, số lượng học sinh bình quân trên lớp đảm bảo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Tuy nhiên, trường nằm trên địa bàn thị trấn dân di cư làm ăn buôn bán trên thị trấn nhiều nên ảnh hưởng tăng sỹ số vào các năm tiếp theo.

Bên cạnh đó, xã hội ngày mỗi phát triển, yêu cầu về giáo dục ngày càng cao, đòi hỏi quy mô trường lớp phải phát triển và được xây dựng đáp ứng với yêu cầu giáo dục phát triển toàn diện cho học sinh. Trong lúc, điều kiện giáo dục của nhà trường chưa đáp ứng được về nhân lực và cả cơ sở vật chất, kèm theo điều kiện kinh tế gia đình học sinh khó khăn, ... nên cũng ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

2.1.1. Cơ sở vật chất, tài chính

Cơ sở vật chất của trường khang trang

Số phòng học cơ bản đủ cho 1 lớp/phòng đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.

Kinh phí được cấp và tự chủ một phần đảm bảo chế độ chính đáng theo quy định cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Chế độ chính sách cho học sinh thuộc diện được hưởng được hỗ trợ đúng và đủ, tạo được nguồn động viên cho học sinh.

2.1.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực nghề nghiệp tốt, tâm huyết với nghề, gần gũi với học sinh, nhiệt tình và năng động, có trách nhiệm, chịu khó học tập bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin áp dụng vào chuyên môn, đáp ứng được yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp. Đội ngũ đảng viên đều giữ vai trò chủ chốt trong lãnh đạo nhà trường, có tinh thần trách nhiệm cao, gương mẫu trong mọi lĩnh vực công tác. Nội bộ đoàn kết thống nhất thực hiện mục tiêu của các Nghị quyết đề ra.

2.1.3. Mối quan hệ, hợp tác

Nhà trường luôn được sự quan tâm lãnh đạo chỉ đạo của ngành và các cấp lãnh đạo, sự phối hợp chặt chẽ của ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh ngày càng quan tâm đến việc học tập của con em và hỗ trợ nhà trường cải tạo môi trường học tập. Công tác tham mưu xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được đáp ứng, nhà trường và các đoàn thể phối hợp tốt để cùng thực hiện tốt mục tiêu nhiệm vụ đề ra.

2.1.4. Chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, đảm bảo duy trì tốt trường đạt chuẩn mức độ 1, học sinh ngoan, đa số có ý thức vượt khó vươn lên, có tinh thần cầu tiến, biết học hỏi bạn bè, các kỹ năng giao tiếp được phát huy tốt, các em mạnh dạn tự tin hơn, các hoạt động phong trào bùng nổ có chất lượng hơn.

2.2. Điểm yếu và nguyên nhân

2.2.1. Về cơ sở vật chất

Còn thiếu một số các phòng chức năng, đối chiếu theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có

nhiều cấp học thì trường Tiểu học Chu Văn An chưa đạt được chuẩn mức độ 1, còn thiếu các phòng chức năng phục vụ và hỗ trợ công tác giáo dục. Mặc dù đã được quan tâm đầu tư nhưng bàn ghế của nhà trường còn một số bộ chưa đúng quy cách và xuống cấp. Thiết bị dạy học còn thiếu...

2.2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ chưa khoa học, còn bị động trước kế hoạch đột xuất. Trong công tác quản lý đôi khi xử lý chưa tốt các vấn đề quản lý xảy ra nhất là về vấn đề nhận thức của cá nhân trong tập thể sư phạm.

Năng lực giáo viên, nhân viên không đồng đều, một số giáo viên chưa thực sự linh hoạt trong cách thức tổ chức hoạt động dạy học, công tác giáo dục học sinh chưa được tốt nên ý thức kỷ luật của học sinh chưa cao, một số giáo viên vận dụng công nghệ thông tin còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao. Số lượng giáo viên được biên chế chưa đủ để thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ ngày.

2.2.3. Mối quan hệ hợp tác: Một số phụ huynh ít quan tâm tới việc học tập của con em, ít hợp tác với nhà trường trong việc tu sửa cơ sở vật chất và giáo dục học sinh.

2.2.4. Chất lượng giáo dục

Chất lượng mũi nhọn chưa được nâng cao ,chất lượng đại trà một số học sinh vẫn chưa hoàn thành chương trình lớp học

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Là một ngôi trường thân thiện, uy tín, nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Là nơi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có ước mơ, hoài bão vươn lên. Học sinh sẽ tự tin thể hiện mình, có tư duy độc lập, tham gia tích cực vào học tập, biết giải quyết vấn đề, hướng tới năng lực tự học, năng lực sử dụng công nghệ cao và có những kỹ năng sống

2. Sứ mạng:

Phát huy và xây dựng trường Tiểu học Chu Văn An là một nơi đáng tin cậy của phụ huynh và học sinh, là nơi mà học sinh được phát triển phẩm chất, năng lực và kiến thức một cách tối đa. Nhà trường là nơi mà các em được giáo dục, được hình thành và phát triển, được tự tin thể hiện và khẳng định mình từ nhận thức và hành động.

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, tích cực, năng động, sáng tạo. Giáo dục học sinh có thói quen, kỹ năng và ham thích đọc sách, có năng lực tự học, năng lực sáng tạo, có kỹ năng sống thích ứng với xã hội để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển và tự định hướng vươn lên trong tương lai.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Tính trung thực
- Tình đoàn kết
- Sự hợp tác
- Phong cách tự tin khẳng định mình
- Lòng say mê sáng tạo.
- Tinh thần trách nhiệm, có ý chí vươn lên
- Lòng nhân ái, đoàn kết, yêu thương, sẵn sàng chia sẻ, hỗ trợ nhau cùng tiến bộ.

PHẦN II

Mục tiêu xây dựng trường Tiểu học Chu Văn An giai đoạn 2020-2025.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Phân đấu đến năm 2025, quy mô trường học phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn Đức An; phát huy và sử dụng có hiệu quả biên chế được giao; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có, đồng thời có kế hoạch đầu tư xây dựng trường lớp, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện, và phấn đấu xây dựng trường Tiểu học Chu Văn An duy trì tốt trường học chuẩn quốc gia mức độ I vào năm học 2022-2023, chuẩn mức độ II vào các năm tiếp theo .

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục theo mô hình trường học thông minh, giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Tham mưu xây dựng cơ sở vật chất đạt chuẩn theo đúng Thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Hoàn thành tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ I năm học 2022-2023.

Đổi mới quản lý giáo dục, nhận thức và thực hiện đúng đắn vai trò quản lý và lãnh đạo của hiệu trưởng.

Đầu tư trang thiết bị để phục vụ cho việc dạy và học.

Đổi mới phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò. Hướng dẫn giáo dục kỹ năng sống và phương pháp tự học cho học sinh, giáo dục học sinh toàn diện theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tìm kiếm, khơi gợi và phát huy tích cực công tác xã hội hóa giáo dục.

Tập trung việc thực hiện công tác giảng dạy, giáo dục mang tính tích cực, hiệu quả phù hợp với mục tiêu giáo dục toàn diện một cách bền vững - Xây dựng đơn vị đạt chuẩn chất lượng giáo dục một cách ổn định, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ giáo viên hướng đến mục tiêu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đầu tư cơ sở vật chất

Ôn định cơ sở vật chất trường lớp, quản lý và sử dụng hiệu quả, đảm bảo phục vụ tốt hoạt động giảng dạy tại đơn vị, bổ sung và sửa chữa kịp thời phù hợp yêu cầu thực tế.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ

- 100 % cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn.
- Trau dồi năng lực nhận thức, đảm bảo chất lượng về chuyên môn, công nghệ thông tin và ngoại ngữ. Thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy, đáp ứng được yêu cầu vị trí việc làm.

- Có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống tốt, phù hợp đạo đức nhà giáo. Phát huy tính chủ động sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục, đảm bảo chất lượng và lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

-100 % cán bộ, giáo viên hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ, trong đó từ 50% trở lên cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến , 15% chiến sĩ thi đua cấp cơ sở .

3. Nâng cao chất lượng học sinh

- 100% học sinh được học tập và tham gia các hoạt động giáo dục trong môi trường văn minh, thân thiện và an toàn.

- Có khả năng vận dụng kiến thức, tìm tòi, khám phá, phát triển nhận thức hoàn thiện 5 nhóm phẩm chất: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm và tự tin khẳng định mình.

- Biết hợp tác, giao tiếp và phấn đấu trong học tập. Có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng xã hội.

- 98 % hoàn thành chương trình lớp học,

- 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học;

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%

4. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tham mưu nhân sự tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày

- Tích hợp kiến thức bài dạy phù hợp đối tượng học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trên lớp và ngoại khóa, phát huy tính tập thể, biết phối hợp linh hoạt giúp học sinh đạt được kiến thức các phẩm chất, năng lực mong muốn.

- Tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống đáp ứng yêu cầu học tập và sinh hoạt cộng đồng.

- 100% lớp được học 2 buổi/ ngày

5. Đẩy mạnh chất lượng chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp dạy học

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 linh hoạt, hiệu quả. Định hướng phát triển 10 năng lực cốt lõi và 5 phẩm chất chung cho học sinh; tích hợp các nội dung giáo dục vào các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục duy trì và phát triển mô hình sinh hoạt chuyên môn mới (bàn bài), nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và tự học của học sinh.

- Nâng cao hiệu quả việc thực hiện vận dụng đổi mới trong dạy học và quản lý lớp học.

- Thực hiện tốt việc đánh giá học sinh lớp 1, 2 và lớp 3 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học và đổi mới với các lớp từ lớp 4, lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh được hướng dẫn tại công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

- Tổ chức và thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

- Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh cùng tham gia.

7. Xã hội hóa giáo dục

- Nâng cao chất lượng mối quan hệ giữa cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và giữa nhà trường với cộng đồng bên ngoài là yếu tố tiềm năng cung cấp nguồn lực cho nhà trường.

- Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng xã hội thực hiện kế hoạch giáo dục đúng độ tuổi và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, tìm hiểu chia sẻ với cha mẹ học sinh nhằm ngăn chặn những trường hợp có nguy cơ nghỉ, bỏ học.

- Có kế hoạch phân công và huy động lực lượng giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động hỗ trợ giáo dục.

- Tuyên truyền, vận động mọi nguồn lực tại chỗ và nguồn lực khác nhằm có thêm điều kiện thực hiện các hoạt động giáo dục góp phần nâng cao chất lượng hoạt động nhà trường.

- Phối kết hợp tốt với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo giáo dục học sinh hiệu quả từ vật chất đến tinh thần. Tuyên truyền đến phụ huynh học sinh các chủ trương chung của ngành. Phối hợp phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh chưa đạt kết quả rèn luyện. Vận động phụ huynh thực hiện tốt công trình cha mẹ học sinh hàng năm phù hợp thực tế và hỗ trợ học sinh nghèo, ngoan giỏi vui bước đến trường.

8. Xây dựng môi trường học thân thiện

- Huy động sức mạnh tổng hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng, thiết kế khuôn viên nhà trường tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động xã hội một cách phù hợp và hiệu quả.

- Tạo cho học sinh có môi trường học tập, sinh hoạt lành mạnh, vui tươi và bồi đắp.

- Học sinh được tôn trọng và được đối xử công bằng. Tham gia học tập bằng ý thức trách nhiệm.

- Đổi mới phương pháp dạy và học, tạo mọi điều kiện để học sinh được tham gia học tập trên phương tiện dạy học hiện đại.

III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG ƯU TIÊN

- Đẩy mạnh công tác tham mưu có hiệu quả, từng bước xây dựng cơ sở vật chất những hạng mục, thiết bị dạy học còn thiếu, bổ sung nhân lực đảm bảo chương trình học 2 buổi/ ngày, hướng đến mục tiêu duy trì tốt trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2022-2023.

- Tăng cường bồi dưỡng năng lực chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và quản lý cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục đại trà thông qua phân công

nhiệm vụ, phân cấp quản lý, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về vấn đề phối hợp giáo dục học sinh đôi với phụ huynh học sinh và các bên có liên quan, giữ vững và phát huy mục tiêu chất lượng giáo dục đại trà bền vững.
- Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, hướng đến các mục tiêu mũi nhọn tạo hứng thú phấn đấu học tập rèn luyện cho học sinh.

PHẦN III

Xây dựng quy mô phát triển trường Tiểu học Chu Văn An

Giai đoạn 2020- 2025

I. DỰ BÁO

1. Dự báo phát triển dân số ảnh hưởng đến nhu cầu phát triển giáo dục

Trường Tiểu Chu Văn An là một trường thuộc trung tâm huyện Đăk Song, xác định mục tiêu chiến lược phát triển và phấn đấu theo mục tiêu hình thành, phát triển con người toàn diện của xã hội chủ nghĩa Việt Nam: tự tin, có hiểu biết, có lòng yêu nước, có kỹ năng hợp tác, có bản lĩnh và thích ứng với mọi môi trường. Với vùng dân cư trên địa bàn thị trấn tăng nhanh số học sinh tăng cần tăng số lượng giáo viên

2. Dự báo nhu cầu và xu hướng phát triển giáo dục tại trường

Về đặc điểm địa bàn: Địa bàn nằm trên thị trấn và trên trung tâm huyện Đăk Song có nhiều dân cư buôn bán , làm ăn trên địa bàn nên số lượng học sinh trong giai đoạn này tăng .

Về tâm lý người dân: Hiện nay nhà trường mỗi năm được đầu tư xây dựng trường lớp ngày càng khang trang, đáp ứng chương trình giáo dục, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày mỗi đi lên và cơ bản đáp ứng được nhu cầu của xã hội. Bên cạnh đó, điều kiện kinh tế người dân ngày càng phát triển, ý thức được sự quan trọng việc học nên phụ huynh nhiều nơi đến nhập học cho con.

II. QUY MÔ PHÁT TRIỂN TỪ NAY ĐẾN NĂM 2025

1.1. Quy mô phát triển nhà trường

| Năm học | Tổng | | Khối 1 | | Khối 2 | | Khối 3 | | Khối 4 | | Khối 5 | |
|-------------|--------|----------|--------|----------|--------|----------|--------|----------|--------|----------|--------|----------|
| | Số lớp | Học sinh |
| 2020 - 2021 | 20 | 691 | 4 | 140 | 4 | 140 | 5 | 173 | 4 | 135 | 3 | 103 |
| 2021 - 2022 | 21 | 729 | 4 | 140 | 4 | 140 | 4 | 140 | 5 | 174 | 4 | 135 |
| 2022 - 2023 | 22 | 746 | 4 | 140 | 5 | 156 | 4 | 134 | 2 | 146 | 5 | 170 |
| 2023 - 2024 | 22 | 756 | 5 | 175 | 4 | 140 | 5 | 160 | 4 | 135 | 4 | 146 |
| 2024 - 2025 | 22 | 750 | 5 | 175 | 4 | 140 | 4 | 140 | 5 | 160 | 4 | 135 |

1.2. Đội ngũ, cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Xác định số lượng, cơ cấu của đội ngũ GV, NV, CBQL cần bổ sung
theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

| Đội ngũ | Số lượng hiện có | 2020-2021 | 2021-2022 | 2022-2023 | 2023-2024 | 2024-2025 |
|------------------------------------|------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| Cán bộ quản lý | 2 | 2 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| Hiệu trưởng | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Phó Hiệu trưởng | 1 | 1 | 2 | 2 | 2 | 2 |
| Giáo viên | 30 | 30 | 32 | 32 | 34 | 39 |
| GV dạy môn cơ bản | 25 | 25 | 26 | 26 | 28 | 33 |
| GV dạy môn chuyên biệt+ TPT Đội | 5 | 5 | 6 | 6 | 6 | 6 |
| Ngoại ngữ | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Tin học và công nghệ | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| GD thể chất | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Âm nhạc | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Mĩ thuật | 0 | 0 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Tiếng dân tộc thiểu số | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Công tác Đoàn/ Đội | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Nhân viên | 3 | 3 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| Thư viện, thiết bị | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |

| | | | | | | |
|---------------|---|---|---|---|---|---|
| Kế toán | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Y tế, thủ quỹ | 0 | 0 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Văn thư | 0 | 0 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| Bảo vệ | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |

1.3. Cơ sở vật chất

| STT | Nhiệm vụ | Nguồn lực huy động | Ghi chú |
|-----------------------------|--|--------------------|---------|
| Năm học: 2020 - 2021 | | | |
| 1 | Sửa chữa phòng học | Ngân sách XXH | |
| 2 | Xây dựng bờ kè phía sau phòng học cấp 4 cạnh bể bơi của HS | Ngân sách XXH | |
| 3 | Mua máy phô tô, máy tính | Ngân sách NN | |
| 4 | Sơn các phòng học | Ngân sách NN | |
| Năm học: 2021 – 2022 | | | |
| 1 | Vẽ trang trí chân tường các phòng học | Ngân sách XHH | |
| 2 | Trồng cây cảnh trong khuôn viên | Ngân sách XHH | |
| 3 | Mua bàn ghế HS | Ngân sách nhà nước | |
| 4 | Sửa chữa phòng máy HS | Ngân sách XXH | |
| 5 | Tu sửa nhỏ CSVC | Ngân sách XHH | |
| Năm học: 2022 – 2023 | | | |
| 1 | Sửa chữa bàn ghế học sinh | NS NN , NSXHH | |
| 2 | Sơn hàng rào, Sơn 2 phòng học cấp 4, sửa chữa nhà vệ sinh, văn phòng, đồ lối ra nhà vệ sinh, tu sửa điện , nước... | NSNN | |
| 3 | Mua sắm SGK, SGV Lớp 3, thiết bị dạy học lớp 3 | Ngân sách nhà nước | |
| 4 | Mua sắm một số thiết bị khu vui chơi | Ngân sách XHH | |
| Năm học: 2023 – 2024 | | | |
| 1 | Mua sắm bàn ghế học sinh | NSNN | |
| 2 | Mua sắm trang thiết bị dạy học nhất là học sinh lớp 4 | Ngân sách nhà nước | |
| 3 | Tu sửa phòng máy tính hs | Ngân sách nhà nước | |
| 4 | Tham mưu XD 9 phòng học kiên cố | Ngân sách nhà nước | |
| Năm học: 2024 – 2025 | | | |
| 1 | Mua sắm trang thiết bị âm thanh | Xã hội hóa | |
| 2 | Sửa chữa nhà đa năng, phòng học | Ngân sách nhà nước | |
| 3 | Tu sửa phòng máy tính hs | Ngân sách XHH | |
| 4 | Mua sắm sgk, sgv , thiết bị lớp 5 | Ngân sách nhà nước | |

PHẦN IV

Giải pháp chiến lược

Thực hiện Kế hoạch phát triển Xây dựng quy mô phát triển trường Tiểu học Chu Văn An từ năm 2020 đến năm 2025, là thực hiện đồng bộ 8 giải pháp:

1. Thực hiện hiệu quả đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

-Coi trọng công tác xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường hàng năm. Tổ chức thực hiện nội dung chương trình các môn học một cách linh hoạt, tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc. Quan tâm dạy học tích hợp, giáo dục các kỹ năng sống cho học sinh.

- Tích cực tổ chức thao giảng chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học, dự giờ để trao đổi, chia sẻ, rút kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học thông qua trải nghiệm, học đi đôi với hành, biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục. Chuyển đổi mạnh mẽ từ dạy kiến thức là chủ yếu sang dạy phương pháp học tập là chủ yếu. Chuyển đổi mạnh mẽ từ dạy lý thuyết là chủ yếu sang dạy kỹ năng tự nghiên cứu, làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và kỹ năng thực hành là chủ yếu. Giúp học sinh chuyển đổi từ thụ động sang chủ động, làm chủ bản thân trong học tập và kiểm tra.

- Tăng cường hướng dẫn, chia sẻ nội dung, phương pháp, kỹ thuật đánh giá thường xuyên học sinh cho giáo viên. Coi trọng công tác tổ chức kiểm tra định kỳ, khảo sát chất lượng, đảm bảo đánh giá học sinh khách quan, công bằng, ngăn ngừa tiêu cực trong kiểm tra.

2. Chú trọng đào tạo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Cụ thể:

- Nghiên cứu kỹ các văn bản: Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn danh mục khung vị

trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập để xây dựng Đề án vị trí việc làm của nhà trường giai đoạn 2020-2025. Trên cơ sở đó, hàng năm tham mưu với cấp có thẩm quyền tuyển dụng, bổ sung, điều chuyển, ... để có đủ số lượng, giáo viên, nhân viên.

- Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ nhà trường giai đoạn 2020-2025 đảm bảo sát tình hình thực tế, khả thi. Nghiêm túc tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ theo lộ trình đã xây dựng; chú trọng đào tạo cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao trình độ đạt chuẩn theo quy định Luật Giáo dục.

- Xây dựng thực hiện đề án đào tạo và bồi dưỡng Công nghệ thông tin. Thực hiện mục tiêu đến năm 2025, tất cả các giáo viên có trình độ công nghệ thông tin thành thạo, có cơ chế hỗ trợ, động viên, khuyến khích giáo viên học tập và bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ (tiếng Anh), tin học và kỹ năng công tác. Tạo một môi trường học tập tích cực, linh hoạt trong đội ngũ giáo viên. Phát huy nội lực (sử dụng giáo viên Tin học và Tiếng Anh của trường) để bồi dưỡng tại chỗ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ.

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, công tác giảng dạy, thư viện điện tử... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc chuyên môn của mình.

- Tổ chức xây dựng hồ sơ lưu trữ dữ liệu khoa học cho tất cả các giáo viên trên các phương tiện công nghệ thông tin, cung cấp các kết quả nghiên cứu khoa học ở file điện tử làm tài liệu tham khảo cho giáo viên toàn trường.

- Tăng cường nghiên cứu khoa học cho giáo viên để bồi dưỡng khả năng sáng tạo về chuyên môn.

4. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất.

- Xây dựng cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.
- Xây dựng mạng lưới thông tin quản lý, thông tin khoa học, công nghệ, thư viện và thư viện điện tử trong thời gian sớm nhất.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, khai thác có hiệu quả mạng internet và các phần mềm quản lý phục vụ cho công tác học tập của giáo viên và học sinh, điều hành của nhà trường.
- Tích cực xây dựng và tìm kiếm nguồn tài trợ cho các dự án tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

5. Làm tốt công tác kiểm định chất lượng, đổi mới công tác thi đua và kiểm tra nội bộ giáo viên, kiểm tra chuyên đề giáo dục.

– Thực hiện tự đánh giá nhà trường hàng năm theo nội dung kiểm định chất lượng trường tiểu học tại Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đăng ký kiểm định lại chất lượng với Sở Giáo dục và Đào tạo sau khi hoàn thành tự đánh giá vào cuối giai đoạn 2017-2022(đầu năm 2022)

-Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ, yêu cầu của mỗi một năm học. Kiểm tra để mỗi cá nhân, bộ phận trong trường học nắm chắc tiến độ và kết quả cần đạt trong phạm vi trách nhiệm của mình, nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể trong nhà trường. Việc kiểm tra nội bộ nhằm mục đích tăng tính trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của nhà trường, vì vậy cần quán triệt nguyên tắc cơ bản: chính xác, khách quan, có hiệu quả; thường xuyên, kịp thời; công khai. Sau kiểm tra phải có các giải pháp xử lý các vấn đề bị trì hoãn hoặc các biện pháp tháo gỡ các vấn đề phát sinh.

- Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể ngay đầu mỗi năm học. Tổ chức nghiêm túc bình bầu dân chủ, đánh giá khách quan sự cố gắng và mức độ đảm bảo chất lượng của nhà trường và mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối mỗi năm học.

- Gắn công tác đảm bảo chất lượng với công tác thi đua. Chuẩn bị minh chứng cho kiểm định chất lượng cũng đồng thời là chuẩn bị minh chứng cho đánh giá thi đua của từng cá nhân, từng tổ thi đua. Gắn công tác thi đua, đánh giá hiệu quả công tác với công tác chi thưởng nội bộ.

6. Thực hiện xã hội hoá giáo dục để khai thác các nguồn lực.

- Thực hiện xã hội hoá giáo dục, đa dạng hoá các nguồn thu hợp pháp. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và các kế hoạch theo quy định hàng năm của đơn vị.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

7. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Tham mưu các cấp có thẩm quyền có chính sách hỗ trợ cán bộ, viên chức đi học nâng cao trình độ đặc biệt là chính sách hỗ trợ giáo viên học ngoại ngữ, tin học.

- Thực hiện đầy đủ kịp thời các quyền lợi của người lao động trong nhà trường theo quy định.

8. Đổi mới tổ chức và quản lý, đảm bảo thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ.

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Chi bộ, vai trò chỉ đạo của chính quyền, sự tham gia quản lý và động viên quần chúng của các tổ chức đoàn thể.

Thực hiện dân chủ hoá trường học. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, phát huy vai trò trung tâm của học sinh, vai trò làm chủ của học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

Không ngừng đổi mới và sáng tạo trong quản lý: Đổi mới công tác thi đua, công tác kế hoạch, xây dựng và triển khai các kế hoạch công tác từng mặt.

Thực hiện Thông tư 36/2017/BGDDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

PHẦN V

Tổ chức thực hiện, phân công nhiệm vụ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường, cơ quan chủ quản, Đảng uỷ, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường sau khi được lãnh đạo Phòng giáo dục phê duyệt bằng văn bản.

1.2. Tổ chức:

Hội đồng trường chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược, điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Phân công thực hiện

2.1. Đối với hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Hàng năm, xây dựng kế hoạch năm học đảm bảo bám sát chiến lược phát triển của nhà trường. Đánh giá thực hiện chiến lược trong từng năm học.

- Tham mưu với chính quyền địa phương nguồn kinh phí và làm tốt công tác huy động cộng đồng xây dựng các nguồn quỹ xã hội hóa giáo dục đảm bảo quyền và lợi ích cho học sinh.

- Đảm bảo môi trường sư phạm dân chủ, thu chi tài chính rõ ràng, đúng quy định. Báo cáo thanh quyết toán đúng kỳ. Hồ sơ sổ sách Quản lý tài chính đúng quy định.

- Phân công nhiệm vụ đúng năng lực đào tạo. Chịu trách nhiệm điều hành, giám sát, thực hiện các hoạt động và chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo thực hiện các đề án cụ thể để thực hiện Chiến lược.

- Là cầu nối, phô biến, truyền đạt các chủ trương chiến lược của trường với cơ quan quản lý cấp trên

- Chủ động trong việc phối kết hợp với các lực lượng giáo dục, phụ huynh hoặc sinh để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các kế hoạch hành động hàng năm của từng đoàn thể và của toàn trường. Đề xuất với chính quyền địa phương, ngành, PH hỗ trợ để hoàn thành kế hoạch

2.2. Đối với phó hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất, bổ sung những giải pháp để thực hiện chiến lược có hiệu quả.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, đề nghị Hiệu trưởng phê duyệt, sau đó tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm của nhà trường, thực hiện Chiến lược trong lĩnh vực đoàn thể phụ trách gồm: Mục tiêu dài hạn: nội dung thực hiện và chỉ tiêu phấn đấu. Lộ trình thời gian kèm theo các mục tiêu trung hạn, ngắn hạn. Biện pháp triển khai thực hiện kèm theo nhân lực, vật lực, tài lực cần thiết để thực hiện

- Chủ động sáng tạo đề xuất các giải pháp phát triển nhà trường và chủ động sáng tạo thực hiện các giải pháp trong khuôn khổ pháp luật quy định.

2.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai của hiệu trưởng trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Tổ trưởng chuyên môn thực hiện các tiêu chí thi đua đảm bảo chất lượng và định kỳ kiểm tra đánh giá để có biện pháp trợ giúp.

- Tham gia ý kiến phân công công tác cho từng thành viên. Tổ trưởng chuyên môn thực hiện trách nhiệm với từng thành viên để mỗi người đều có

được cái đích cần đạt được trong từng năm gắn với các danh hiệu thi đua đã đăng ký.

- Tổ chức sự phối, kết hợp, giúp đỡ lẫn nhau về chuyên môn giữa các thành viên.
- Giám sát, kiểm tra, đánh giá công tác của từng thành viên

2.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Không ngừng học tập trau dồi kiến thức, kỹ năng, đổi mới phương pháp làm việc để nâng cao chất lượng công tác; Không ngừng sáng tạo, đóng góp nhiều ý kiến cải tiến cho chuyên môn,
- Làm tốt công tác vận động tuyên truyền tới phụ huynh, HS, và mọi người dân để thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục; giáo viên chủ nhiệm là người chịu trách nhiệm chính phối hợp với phụ huynh và Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, là cầu nối giữa nhà trường với phụ huynh, giúp Hội cha mẹ học sinh lớp tổ chức hoạt động tốt hơn.
- Thực hiện nhiệm vụ phối kết hợp với các bên liên quan xây dựng kế hoạch quản lý, giảng dạy - giáo dục, đánh giá học sinh- xét hoàn thành chương trình lớp học cho học sinh. Chịu trách nhiệm với kết quả giáo dục và giảng dạy HS trong lớp, trong trường mình trực tiếp quản lý và giảng dạy. Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Phối hợp với Đội Thiếu niên

Tiền phong Hồ Chí Minh, phối hợp với gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

3.5. Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường:

- Tổ chức điều hành hoạt động của các ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp, xây dựng kế hoạch hội và lấy ý kiến thống nhất của cha mẹ học sinh các lớp trong công tác vận động đầu tư tài trợ cho nhà trường.

- Đôn đốc, thúc đẩy các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp hoàn thành kế hoạch và các chỉ tiêu đăng ký với Hội Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Công khai các khoản thu chi huy động được vào cuối năm học.

- Kết hợp với lãnh đạo nhà trường tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện cho học sinh lớp, hỗ trợ, động viên kịp thời để học sinh học tập tốt

- Đề xuất với Địa phương, và nhà trường những giải pháp để nâng cao chất lượng của nhà trường.

3.6. Hội Cha mẹ học sinh lớp:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch do Ban đại diện cha mẹ học sinh trường đề ra sau khi đã được thống nhất trong hội nghị Trưởng ban đại diện CMHS các lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp tổ chức vận động tài trợ để thực hiện chỉ tiêu đã đăng ký với Hội cha mẹ học sinh trường, là chủ đầu tư các hạng mục công trình hoặc một phần hạng mục, sau khi hoàn thành trực tiếp bàn giao cho nhà trường quản lý sử dụng.

- Cùng với giáo viên chủ nhiệm tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện cho học sinh lớp, hỗ trợ, động viên kịp thời để học sinh học tập tốt.

3.7. Lãnh đạo địa phương:

- Tiếp nhận đề xuất kiến nghị của các bên liên quan, tạo điều kiện để nhà trường thực hiện kế hoạch, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, tạo điều kiện thực hiện vận động tài trợ cho nhà trường.

- Đề xuất với ủy ban nhân dân huyện đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất.

PHẦN VI

KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ

Thực hiện Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 với mục tiêu xây dựng duy trì tốt trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2022 tiến tới chuẩn mức độ II vào những năm tiếp theo và tầm nhìn của trường Tiểu học Chu Văn An có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, là tinh huyết và trí tuệ của cả tập thể nhà trường nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn. Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, là cơ sở cho các tổ chức và cá nhân trong nhà trường khi xây dựng kế hoạch hoạt động.

Nhà trường kính đề nghị chính quyền địa phương, phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm chỉ đạo và đầu tư; các bậc phụ huynh học sinh phối kết hợp chặt chẽ và tạo điều kiện tốt nhất thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra.

Kế hoạch phát triển trường Tiểu học Chu Văn An giai đoạn 2020-2025, do Ban xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường thực hiện và thông qua. Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận :

- Phòng GD-ĐT (B/c);
- Hội đồng Trường (T/h)
- Lưu : VT



Nguyễn Thị Hường

DUYỆT CỦA PDG&ĐT HUYỆN ĐẮK SONG

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Bùi Tuấn Khang